

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 340/2023/HS-ST
Ngày 15-12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG
TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Kiên**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Hải**

Ông Đặng Song Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Ông **Khuất Cao Hoàng** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Anh T** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 324/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 361/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Bùi Như T1, sinh năm 1982, tại tỉnh Thái Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **G L, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình**; nơi ở khi bị bắt: Không ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; bố: **Bùi Như V** và mẹ: **Đào Thị G**; tiền sự: Không

Tiền án: Bản án số 272/HSST ngày 25/12/2014, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, **tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/3/2015. Bản án số 45/HSST ngày 15/3/2017, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, **tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** xử phạt 32 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2019, chưa thi hành xong nghĩa vụ bồi thường dân sự. Bản án số 23/HSST ngày 25/01/2022, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, **tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/7/2023.

Nhân thân: Bản án số 268, ngày 11/9/2008, Tòa án nhân dân Quận 1, **TP . Hồ Chí Minh** xử phạt 01 năm tù tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/3/2009. Ngày 10/7/2016, bị **Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, ngày 30/9/2016 đã đóng phạt.

Bị bắt, tạm giam ngày 26 tháng 7 năm 2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V. (Có mặt)

Bị hại: Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm: 1988. Địa chỉ: 5 T, phường T, TP., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Ngọc T2, sinh năm: 1977. Địa chỉ: 6 Đường C, phường R, TP., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đêm ngày 21/07/2023, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo Bùi Như T1 nảy sinh ý định đi bộ lang thang tìm tài sản sơ hở để chiếm đoạt. Đến khoảng hơn 00giờ 30phút ngày 22/07/2023, bị cáo T1 đi bộ đến đoạn đường T, phường T, TP., thì nhìn thấy ô tô bán tải hiệu Ford Ranger XLT màu trắng, biển số 72C - 137.16 của ông Nguyễn Mạnh H đang đậu bên đường cạnh số nhà E. Quan sát không ai trông coi nên T1 dùng tay mở thử cửa xe ô tô thì thấy cửa không khóa nên đã vào bên trong ô tô lục lọi lấy trộm 01 máy tính xách tay hiệu LEVONO THINK PAD màu đen kèm theo dây sạc và 01 đồng hồ thông minh hiệu Run 2 màu đen trong 01 ba lô bằng vải màu xám đặt ở hàng ghế sau xe. Đến khoảng 08giờ cùng ngày, bị cáo T1 đi bộ đến tiệm điện thoại địa chỉ I đường B, Phường A, TP. bán cho anh Nguyễn Ngọc T2 là chủ tiệm điện thoại được tổng số tiền là 1.500.000đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Căn cứ Bản kết luận định giá số 125/KL-HĐ ĐG-TTHS ngày 21/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu LEVONO THINK PAD màu đen, có giá trị 11.000.000đồng; 01 đồng hồ thông minh hiệu Run 2 màu đen đồng có giá trị 200.000đồng.

** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng trong vụ án:*

- Thu giữ, tạm giữ: 01 đoạn camera ghi lại hình ảnh vụ trộm, được in ra 01 đĩa DVD; 01 máy tính xách tay hiệu LEVONO THINK PAD màu đen; 01 đồng hồ thông minh hiệu Run 2 màu đen đồng ông Nguyễn Ngọc T2 giao nộp.

- Xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT – Công an T đã ra quyết định xử lý vật chứng hình thức trả lại tài sản cho bị hại là ông Nguyễn Mạnh H; 01 đoạn video ghi lại hình ảnh vụ trộm, được in ra 01 đĩa DVD kèm hồ sơ chuyển Tòa.

** Về trách nhiệm dân sự trong vụ án:* Ông Nguyễn Mạnh H và ông Nguyễn Ngọc T2 không yêu cầu bị cáo Bùi Như T1 bồi thường thiệt hại.

Bản cáo trạng số 319/CT-VKS ngày 26/10/2023, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo **Bùi Như T1** về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đối với ông **Nguyễn Ngọc T2** khi mua tài sản không biết tài sản do bị cáo **Bùi Như T1** phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

Tại phiên tòa:

Bị cáo **Bùi Như T1** đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo **Bùi Như T1** về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Bùi Như T1** từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo **Bùi Như T1** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 00giờ 30phút ngày 22/7/2023, tại lề đường cạnh **số nhà E T, phường T, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**, bị cáo **Bùi Như T1** đã có hành vi lén lút mở cửa xe ô tô Ford Ranger XLT màu trắng, biển số: 72C - 137.16 để trộm cắp tài sản gồm 01 máy tính xách tay hiệu LEVONO THINK PAD và 01 đồng hồ thông minh hiệu Run của ông **Nguyễn Mạnh H**. Theo kết quả định giá, tổng trị giá tài sản bị cáo **T1** chiếm đoạt là 11.200.000đồng (Mười một triệu, hai trăm nghìn đồng).

Hành vi bị cáo **Bùi Như T1** đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã Tái phạm nguy hiểm”, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là

người đã trưởng thành, đã bị xét xử về tội “ Trộm cắp tài sản”, biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nhằm mục đích có tiền tiêu xài; đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* Bị cáo **Bùi Như T1** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Bùi Như T1** 03 (ba) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 26 tháng 7 năm 2023.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Không yêu cầu nên không xem xét.

3. *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo **Bùi Như T1** phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng)

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo, bị hại, Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Kiên

